1. **Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | Nghĩa vụ quân sự |
| **Thẩm quyền giải quyết** | Cấp Xã |
| **Cơ quan thực hiện** | Ban Chỉ huy quân sự cấp xã |
| **Cách thức thực hiện** | Người làm thủ tục trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đăng ký nghĩa vụ quân sự. |
| **Trình tự thực hiện** | Bước 1: Trước thời hạn 10 ngày, tính đến ngày đăng ký nghĩa vụ quân sự, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm chuyển Lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự đến công dân. Trường hợp cơ quan, tổ chức không có Ban Chỉ huy quân sự, thì người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm chuyển Lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự đến công dân; Bước 2: Sau khi nhận được Lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị hành chính tương đương (sau đây gọi chung là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện) công dân có trách nhiệm đến Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là Ban Chỉ huy quân sự cấp xã) để trực tiếp đăng ký nghĩa vụ quân sự. Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm đối chiếu bản gốc giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy khai sinh; hướng dẫn công dân kê khai Phiếu tự khai sức khỏe nghĩa vụ quân sự, đăng ký các thông tin cần thiết của công dân vào Sổ danh sách công dân nam đủ 17 tuổi trong năm, Sổ đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ và chuyển Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự cho công dân ngay sau khi đăng ký. |
| **Thời gian giải quyết** | 01 ngày làm việc. |
| **Lệ phí** |  |
| **Kết quả thực hiện** | Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự. |
| **Yêu cầu** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | Luật 78/2015/QH13 Nghị định 13/2016/NĐ-CP |
| **Thành phần, biểu mẫu hồ sơ** | 1.  Phiếu tự khai sức khỏe nghĩa vụ quân sự;  - Bản chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy khai sinh (mang theo bản chính để đối chiếu). |

1. **Thủ tục đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | Nghĩa vụ quân sự |
| **Thẩm quyền giải quyết** | Cấp Xã |
| **Cơ quan thực hiện** | Ban Chỉ huy quân sự cấp xã |
| **Cách thức thực hiện** | Người làm thủ tục trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị |
| **Trình tự thực hiện** | Bước 1: Trước thời hạn 10 ngày, tính đến ngày đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm chuyển Lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự đến công dân thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 18 Luật Nghĩa vụ quân sự vào tháng 4 hằng năm. Trường hợp cơ quan, tổ chức không có Ban Chỉ huy quân sự, thì người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm chuyển Lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự đến công dân. Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày công dân thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật nghĩa vụ quân sự về địa phương cư trú có trách nhiệm đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã để trực tiếp đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị vào các ngày trong năm (theo lịch làm việc của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã); Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm lập phiếu quân nhân dự bị, vào Sổ đăng ký quân nhân dự bị và chuyển Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị cho công dân đã đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị. |
| **Thời gian giải quyết** | 01 ngày làm việc. |
| **Lệ phí** |  |
| **Kết quả thực hiện** | Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị. |
| **Yêu cầu** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | Luật 78/2015/QH13 Nghị định 13/2016/NĐ-CP |
| **Thành phần, biểu mẫu hồ sơ** | - Phiếu quân nhân dự bị; - Bản chụp quyết định xuất ngũ, thôi việc trong Quân đội nhân dân hoặc thôi phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân (mang theo bản chính để đối chiếu) đối với hạ sĩ quan, binh sĩ; quân nhân chuyên nghiệp; công nhân và viên chức quốc phòng xuất ngũ, thôi việc trong Quân đội nhân dân, lực lượng Cảnh sát biển và công dân thôi phục vụ trong Công an nhân dân.  01 (một) bộ |

1. **Thủ tục Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | Nghĩa vụ quân sự |
| **Thẩm quyền giải quyết** | Cấp Xã |
| **Cơ quan thực hiện** | Ban Chỉ huy quân sự cấp xã |
| **Cách thức thực hiện** | Người làm thủ tục trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung. |
| **Trình tự thực hiện** | Bước 1: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có sự thay đổi chức vụ công tác, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, tình trạng sức khỏe và thông tin khác có liên quan đến nghĩa vụ quân sự, công dân phải trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã để trực tiếp đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung. Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã thực hiện đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung; sửa đổi, bổ sung những thông tin thay đổi của công dân vào Sổ đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ, Sổ đăng ký quân nhân dự bị, Phiếu quân nhân dự bị. |
| **Thời gian giải quyết** | 01 ngày làm việc |
| **Lệ phí** |  |
| **Kết quả thực hiện** | Công dân được bổ sung thay đổi vào Sổ đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ, Sổ đăng ký quân nhân dự bị, Phiếu quân nhân dự bị. |
| **Yêu cầu** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | Luật 78/2015/QH13 Nghị định 13/2016/NĐ-CP |
| **Thành phần, biểu mẫu hồ sơ** | - Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị (mang theo bản chính để đối chiếu).  - Bản chụp các giấy tờ liên quan đến những thay đổi chức vụ công tác, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, tình trạng sức khỏe và thông tin khác có liên quan đến nghĩa vụ quân sự (mang theo bản chính để đối chiếu).  01 (một) bộ. |

**4. Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | Nghĩa vụ quân sự |
| **Thẩm quyền giải quyết** | Cấp Xã |
| **Cơ quan thực hiện** | Ban Chỉ huy quân sự cấp xã |
| **Cách thức thực hiện** | Người làm thủ tục trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi. |
| **Trình tự thực hiện** | Bước 1: Công dân đã đăng ký nghĩa vụ quân sự khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã làm thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi. Trường hợp cơ quan, tổ chức không có Ban Chỉ huy quân sự, thì người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức cho công dân làm thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi tại nơi cư trú; Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm làm thủ tục cho công dân thực hiện đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi và cấp Giấy giới thiệu di chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc Giấy giới thiệu di chuyển quân nhân dự bị cho công dân, Phiếu quân nhân dự bị; đưa ra khỏi Sổ đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ hoặc Sổ đăng ký quân nhân dự bị. |
| **Thời gian giải quyết** | 01 ngày làm việc |
| **Lệ phí** |  |
| **Kết quả thực hiện** | Giấy giới thiệu di chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc Giấy giới thiệu di chuyển quân nhân dự bị cho công dân. |
| **Yêu cầu** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | Luật 78/2015/QH13 Nghị định 13/2016/NĐ-CP |
| **Thành phần, biểu mẫu hồ sơ** | - Giấy giới thiệu di chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc Giấy giới thiệu di chuyển quân nhân dự bị; - Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị (mang theo bản chính để đối chiếu); - Bản chụp giấy giới thiệu chuyển hộ khẩu do cơ quan công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị hành chính tương đương về thay đổi nơi cư trú hoặc quyết định của người đứng đầu cơ quan, tổ chức về thay đổi nơi làm việc, học tập mới (mang theo bản chính để đối chiếu).  01 (một) bộ. |

**5. Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | Nghĩa vụ quân sự |
| **Thẩm quyền giải quyết** | Cấp Xã |
| **Cơ quan thực hiện** | Ban Chỉ huy quân sự cấp xã |
| **Cách thức thực hiện** | Người làm thủ tục trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến. |
| **Trình tự thực hiện** | Bước 1: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày đến nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập mới, công dân có trách nhiệm đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã để trực tiếp đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến. Trường hợp cơ quan, tổ chức không có Ban Chỉ huy quân sự thì người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức cho công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến tại nơi cư trú. Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm hướng dẫn cho công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến; vào Sổ đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ hoặc Sổ đăng ký quân nhân dự bị; lập Phiếu quân nhân dự bị. |
| **Thời gian giải quyết** | 01 ngày làm việc. |
| **Lệ phí** |  |
| **Kết quả thực hiện** | Công dân hoàn thành đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến. |
| **Yêu cầu** | Không có thông tin |
| **Căn cứ pháp lý** | Luật 78/2015/QH13 Nghị định 13/2016/NĐ-CP |
| **Thành phần, biểu mẫu hồ sơ** | - Giấy giới thiệu di chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc Giấy giới thiệu di chuyển quân nhân dự bị;  - Phiếu quân nhân dự bị.  01 (một) bộ. |

**6. Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | Nghĩa vụ quân sự |
| **Thẩm quyền giải quyết** | Cấp Xã |
| **Cơ quan thực hiện** | Ban Chỉ huy quân sự cấp xã |
| **Cách thức thực hiện** | Người làm thủ tục trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng. |
| **Trình tự thực hiện** | Bước 1: Công dân đã đăng ký nghĩa vụ quân sự, khi đi khỏi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập từ 03 tháng trở lên phải đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đã đăng ký nghĩa vụ quân sự để trực tiếp đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng. Trường hợp cơ quan, tổ chức không có Ban Chỉ huy quân sự, thì người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức cho công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng tại nơi cư trú. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày trở về nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập, công dân đã đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng phải đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã để trực tiếp đăng ký lại. Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng; bổ sung các thông tin vào Sổ đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ hoặc Sổ đăng ký quân nhân dự bị; lập danh sách công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng hoặc đăng ký lại cho công dân (trường hợp công dân trở về); |
| **Thời gian giải quyết** | 01 ngày làm việc. |
| **Lệ phí** |  |
| **Kết quả thực hiện** | Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng và đăng ký lại. |
| **Yêu cầu** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | Luật 78/2015/QH13 Nghị định 13/2016/NĐ-CP |
| **Thành phần, biểu mẫu hồ sơ** | Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị (mang theo bản chính để đối chiếu).  01 (một) bộ |

**7. Thủ tục đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | Nghĩa vụ quân sự |
| **Thẩm quyền giải quyết** | Cấp Xã |
| **Cơ quan thực hiện** | Ban Chỉ huy quân sự cấp xã |
| **Cách thức thực hiện** | Người đại diện của cơ quan, tổ chức làm thủ tục trực tiếp tại Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đăng ký miễn gọi nhập ngũ trong thời hoặc đăng ký nghĩa vụ quân sự lại. |
| **Trình tự thực hiện** | Bước 1: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày công dân đã đăng ký nghĩa vụ quân sự nhận được quyết định bổ nhiệm hoặc được biên chế vào chức danh thuộc diện miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến, thì cơ quan, tổ chức nơi công dân công tác cử đại diện mang quyết định bổ nhiệm hoặc giấy xác nhận chức danh thuộc diện miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã để làm thủ tục đưa ra khỏi danh sách đăng ký nghĩa vụ quân sự. Công dân đã được đưa ra khỏi danh sách đăng ký nghĩa vụ quân sự nếu không còn giữ chức vụ hoặc chức danh thuộc diện miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến thì cơ quan, tổ chức nơi công dân công tác cử đại diện đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã để đăng ký nghĩa vụ quân sự lại. Bước 2: Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm đăng ký miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến hoặc đăng ký nghĩa vụ quân sự lại. |
| **Thời gian giải quyết** | 01 ngày làm việc. |
| **Lệ phí** |  |
| **Kết quả thực hiện** | Đăng ký miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến cho công dân. |
| **Yêu cầu** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | Luật 78/2015/QH13 Nghị định 13/2016/NĐ-CP |
| **Thành phần, biểu mẫu hồ sơ** | Bản chụp Quyết định bổ nhiệm chức vụ (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với chức danh công tác thuộc diện miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến. |